

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 102 /2025/HSST.

Ngày: 01/4/2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH – TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Oanh.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trần Thanh Phương

2. Ông Hoài Đức Huệ

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lưu Thị Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Hồng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2025, tại điểm cầu chính - trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai và điểm cầu phụ - Trại tạm giam B5 công an tỉnh Đ. Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 107/2025/HSST ngày 13 tháng 3 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2025/HSST-QĐXX ngày 18 tháng 3 năm 2025 đối với các bị cáo:

Lê Thị Minh A, sinh năm 1993 tại thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi đăng ký thường trú: tổ A, khu phố C, Phường A, quận G, thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở hiện nay: ấp G, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa.

Trình độ học vấn: Lớp 8/12 - Nghề nghiệp: Không.

Con ông: Lê Văn M và bà Trần Thị Kim D

Bị cáo có chồng tên Lê Thanh B và có 03 con (Lớn nhất sinh năm 2018 nhỏ nhất sinh năm 2021).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 22/9/2014, Tòa án nhân dân Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội “Cố ý thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 12/11/2017 chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/12/2024, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị đang bị tạm giam tại Trại giam B1 công an tỉnh Đ.

(bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thị Minh A là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Vào ngày 20/12/2024, A điều khiển xe mô tô hiệu Honda AirBlade biển số 66G1-377.77 đi đến khu vực chợ M1 huyện L gặp một người tên T (chưa rõ lai lịch) mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Sau đó, Anh lấy một phần ra sử dụng, phần còn lại cất giấu trong túi quần bên trái và điều khiển xe mô tô đi đến đường N thuộc ấp V, xã P, huyện N thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 2653/KL-KTHS ngày 26/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 1,0967 gam, loại: Methamphetamine.

- Tang vật tạm giữ:

01 gói nylon dạng túi Zip kích thước khoảng 04cm x 07cm bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng và 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu xanh mang biển số 66G1-377.77.

Tại bản cáo trạng số 129/CT.VKS-HS ngày 10/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Lê Thị Minh A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Lê Thị Minh A từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong trong gói niêm phong số 2653/KL-KTHS ngày 25/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu xanh mang biển số 66G1-377.77 mà Lê Thị Minh A sử dụng vào việc phạm tội.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo Lê Thị Minh A không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Vào ngày 20/12/2024 tại đường N thuộc ấp V, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai, Lê Thị Minh A đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 01,0967 gam nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hoàn thành hành vi phạm tội nên có đủ căn cứ và cơ sở để xác định hành vi của bị cáo Lê Thị Minh A đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch truy tố là có căn cứ nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[3] Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo biết việc tàng trữ sử dụng chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì nghiện ma túy nên bị cáo đã mua ma túy về tàng trữ sử dụng; cho thấy bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Hiện nay, tệ nạn mua bán, tàng trữ sử dụng ma túy diễn ra hết sức phức tạp, lôi kéo nhiều người vào con đường nghiện ngập là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác, nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có con nhỏ, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch về tội danh, điều luật áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong trong gói niêm phong số 2653/KL-KTHS ngày 25/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe mô tô hiệu Honda AiBlader màu xanh mang biển số 66G1-377.77 mà Lê Thị Minh A sử dụng vào việc phạm tội.

[5] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Lê Thị Minh A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326, Điều 327 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Minh A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015;

Xử phạt bị cáo Lê Thị Minh A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2024.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong trong gói niêm phong số 2653/KL-KTHS ngày 25/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu xanh mang biển số 66G1-377.77 mà Lê Thị Minh A sử dụng vào việc phạm tội.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/03/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQ.HĐTP ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Lê Thị Minh A phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Bị cáo ;
 - TAND tỉnh Đồng Nai;
 - VKS huyện Nhơn Trạch;
 - Công an huyện Nhơn Trạch;
 - Thi hành án;
 - Lưu VT, hồ sơ vụ án.
- THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Oanh

